## CÔNG TY CP TƯ VẤN THIẾT KẾ VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ

Số 05/2019/CDO/CV

(V.v Giải trình về nguyên nhân lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2018 biến động so với năm 2017)

## CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 02 tháng 04 năm 2019

## Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước - Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Căn cứ vào thông tư số Số: 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán Căn cứ vào báo cáo tài chính năm 2018

Công ty cổ phần tư vấn thiết kế và phát triển đô thị giải trình Giải trình về nguyên nhân lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả kinh doanh quý năm 2018 biến động so với năm 2017

## 1. Chi tiết kết quả kinh doanh năm 2018 và năm 2017

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm 2018	Năm 2017	Tăng, Giảm	
					Mức độ (+/-)	Tỷ lệ tăng giảm (%)
Doanh thu bán     hàng và cung cấp     dịch vụ	01		0	22,517,050,141	(22,517,050,141)	-100%
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		0	0	0	0%
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10		0	22,517,050,141	(22,517,050,141)	-100%
4. Giá vốn hàng bán	11		0	18,594,609,421	(18,594,609,421)	-100%
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20		0	3,922,440,720	(3,922,440,720)	-100%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21		13,410,087	70,405,762	(56,995,675)	-81%
7. Chi phí tài chính	22		1,107,829,054	0	1,107,829,054	100%
- Trong đó: Chi phí	23		0	0	0	0%



lãi vay					
8. Chi phí bán hàng	25	0	0	0	0%
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	5,933,125,646	2,503,266,184	3,429,859,462	137%
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20 + (21 -22) - 25 - 26	30	(7,027,544,613)	1,489,580,298	(8,517,124,911)	-572%
11. Thu nhập khác	31	0	0	0	0%
12. Chi phí khác	32	7,524,990,592	541,462	7,524,449,130	1389654%
13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40	(7,524,990,592)	(541,462)	(7,524,449,130)	1389654%
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50	(14,552,535,205)	1,489,038,836	(16,041,574,041)	-1077%
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	0	433,349,642	(433,349,642)	-100%
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	0	0	0	0%
17. Lọi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51 - 52)	60	(14,552,535,205)	1,055,689,194	(15,608,224,399)	-1478%
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	0	40.2	(40)	-100%
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	(461.9)		(462)	0%

2. Giải trình của Công ty

- Năm 2018, Công ty tập trung thực hiện Dự án tại nước CHDCND Lào, công việc kinh doanh khách sạn đã được chuyển giao cho Công ty con vì vậy Công ty không phát sinh doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh. Doanh thu từ việc kinh doanh khách sạn sẽ được trình bày trên báo cáo tài chính Hợp nhất.

- Năm 2018, Chi phí Công ty chủ yếu đến từ chi phí tổ chức ĐHĐCĐ năm 2018, phí kiểm toán báo cáo tài chính và phí chuyển tiền ngân hàng của khoản đầu tư ra nước ngoài cho công ty con bên nước CHDCND Lào. Khoản lỗ lớn nhất là khoản trích lập dự phòng nợ phải thu theo quy định và chi phí khác là việc kết chuyển lỗ giá trị sản xuất kinh doanh dở dang phát sinh từ các kỳ trước của công trình mà Công ty đã dừng thi công nhằm tập trung nhân sự cho phát triển các dự án.

- Hội đồng quản trị và Ban giám đốc Công ty vẫn kiên định theo chủ trương phát triển giá trị cốt lõi với tầm nhìn trung và dài hạn nhằm tạo được sự phát triển ổn định và bền vững thông qua việc đầu tư các Dư án trong và ngoài nước

Chính các yếu tố kể trên đã làm cho Công ty cổ phần tư vấn thiết kế và phát triển đô thị có sự thay đổi về lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp so với năm 2017

Vì vậy bằng công văn này công ty cổ phần tư vấn thiết kế và phát triển đô thị xin được báo cáo tới Quý đơn vị và Quý cổ đông được biết và hỗ trợ cho Chúng tôi trong các công việc sắp tới.

Trân trọng cám ơn!

Nơi nhận:

-Như trên

- Luu VT, KT

Công ty CP tư vấn thiết kế và phát triển đô thị

GIÁM ĐỐC

Bùi Xuân Hiểu

